

- Trích một phần từ chương trình mục tiêu tăng cường cơ sở vật chất.

- Vốn huy động từ xã hội và các nguồn vốn hợp pháp khác để đáp ứng yêu cầu phục vụ đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

2. Công tác quản lý vốn mua sắm thiết bị dạy học

- Việc quản lý nguồn vốn để mua sắm thiết bị dạy học phải thực hiện theo đúng Quyết định số 999/QĐ-BTC ngày 02/11/1996 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quản lý vốn đối với các đơn vị hành chính sự nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra giáo dục về mua sắm bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học để bảo đảm thực hiện nghiêm túc, có chất lượng, đạt hiệu quả trong việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông và phương pháp dạy học mới.

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 225/1998/QĐ-TTg ngày 20/11/1998 về việc ban hành Quy chế Công khai tài chính của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 83/1999/TT-BTC ngày 01/7/1999 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế trên đối với các đơn vị dự toán ngân sách nhà nước.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị địa phương phản ánh kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo để có biện pháp giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Giáo dục
và Đào tạo
Thủ trưởng

NGUYỄN VĂN VỌNG

BỘ NỘI VỤ

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nội vụ số 37/2003/QĐ-BNV ngày 30/6/2003 về việc ban hành bản Quy chế Quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ cải cách hành chính.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Văn kiện Dự án VIE/01/024/B "Hỗ trợ thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010" được ký kết giữa Chính phủ và UNDP ngày 22/11/2002;

Căn cứ ý kiến của Bộ Tư pháp tại Công văn số 362/TP-HTQT ngày 30/5/2003, của Bộ Tài chính tại Công văn số 8788/TC-VT ngày 03/6/2003;

Xét đề nghị của Giám đốc Dự án VIE/01/024/B,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ cải cách hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Giám đốc Dự án VIE/01/024/B, Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Nội vụ

ĐỖ QUANG TRUNG

QUY CHẾ về quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ cải cách hành chính

(ban hành kèm theo Quyết định số 37/2003/QĐ-BNV ngày 30 tháng 6 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích của Quy chế

Quy chế này quy định việc quản lý và sử dụng Quỹ hỗ trợ cải cách hành chính (sau đây gọi tắt là Quỹ) được quy định trong Văn kiện Dự án VIE/01/024/B "Hỗ trợ thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010" được ký kết giữa Chính phủ Việt Nam và UNDP ngày 22/11/2002 (sau đây gọi tắt là Dự án).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Cơ quan điều hành quốc gia* là Bộ Nội vụ (sau đây gọi tắt là cơ quan điều hành).

2. *Cơ quan điều phối viện trợ của Chính phủ* là Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Văn phòng Chính phủ và Bộ Ngoại giao (sau đây gọi tắt là cơ quan điều phối).

3. *Cơ quan đồng thực hiện Dự án* là các cơ quan tham gia thực hiện Dự án VIE/01/024/B, gồm Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp và Bộ Tài chính.

4. *Cơ quan sử dụng Quỹ* là các cơ quan được Quỹ hỗ trợ thực hiện các hoạt động trong lĩnh vực cải cách hành chính, gồm các cơ quan đồng thực hiện Dự án, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Ban Thư ký Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Ban Chỉ đạo cải cách

hành chính của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

5. *Năm kế hoạch* bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Điều 3. Mục tiêu của Quỹ

Quỹ được sử dụng nhằm các mục tiêu sau đây:

1. Khuyến khích việc khởi xướng, công nhận và nhân rộng các sáng kiến, mô hình và thực tiễn tốt nhất về cải cách hành chính ở Trung ương và địa phương;

2. Hỗ trợ tổ chức các nghiên cứu liên quan đến cải cách hành chính;

3. Khuyến khích các bên liên quan tham gia thảo luận về các vấn đề cải cách hành chính thông qua quan hệ đối tác của Chính phủ được thiết lập trong khuôn khổ Dự án.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý và sử dụng Quỹ

1. Cung cấp tài chính nhanh chóng, kịp thời và hiệu quả để đáp ứng những yêu cầu hỗ trợ đã được phê duyệt phù hợp với mục tiêu của Quỹ;

2. Ngân sách của Quỹ nằm trong ngân sách Dự án;

3. Việc quản lý và sử dụng Quỹ tuân theo các quy định của phương thức Quốc gia điều hành (NEX).

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan

1. Cơ quan điều hành chịu trách nhiệm quản lý và sử dụng Quỹ theo các quy định hiện hành;

2. Cơ quan điều hành phối hợp với cơ quan đồng thực hiện Dự án lập kế hoạch sử dụng Quỹ và đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA trên cơ sở tham khảo ý kiến của cơ quan điều phối;

3. Trách nhiệm của UNDP về huy động các nguồn vốn cho Quỹ, giải trình tài chính và báo cáo việc sử dụng Quỹ trước các nhà tài trợ được quy định tại Văn kiện Dự án nêu tại Điều 1 của Quy chế này.

Chương II

LẬP KẾ HOẠCH, PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Điều 6. Các hoạt động được Quỹ hỗ trợ

Quỹ được sử dụng để hỗ trợ các hoạt động sau:

1. Xây dựng và triển khai thực hiện cơ chế cấp quốc gia nhằm:

a) Phát hiện, khuyến khích các sáng kiến thí điểm về cải cách hành chính ở Trung ương và địa phương;

b) Lựa chọn các mô hình, sáng kiến về cải cách hành chính ở Trung ương và địa phương để làm điểm;

2. Thực hiện các đề án, mô hình, sáng kiến thí điểm về cải cách hành chính ở Trung ương và địa phương;

3. Tổng kết, đánh giá các mô hình, sáng kiến thí điểm về cải cách hành chính;

4. Nhân rộng các mô hình, sáng kiến thí điểm về cải cách hành chính đã được thực hiện thành công;

5. Nghiên cứu về cải cách hành chính, tổ chức hội thảo và tập huấn về cải cách hành chính;

6. Quản lý và giám sát việc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính;

7. Các hoạt động thông tin truyền thông về cải cách hành chính;

8. Phát triển đối tác thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính.

Điều 7. Lập kế hoạch hoạt động của Quỹ

1. Giám đốc Dự án quốc gia tham khảo ý kiến của cơ quan đồng thực hiện Dự án, cơ quan điều phối và UNDP để lập dự kiến kế hoạch hoạt động của Quỹ phù hợp với các phương hướng và ưu tiên cải cách của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ và cơ quan điều hành.

2. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thông báo bằng văn bản về việc lập yêu cầu hỗ trợ muộn nhất là vào cuối tháng 3 hàng năm.

3. Các yêu cầu hỗ trợ được gửi đến cơ quan điều hành trước ngày 15 tháng 10 hàng năm, sau đó được xem xét để đưa vào kế hoạch hoạt động năm của Quỹ.

Yêu cầu hỗ trợ được thiết kế theo mẫu của Dự án, theo quy định của phương thức Quốc gia điều hành (NEX).

Trong vòng một tháng kể từ ngày gửi đến cơ quan điều hành, các yêu cầu hỗ trợ sẽ được phê duyệt, từ chối hoặc yêu cầu hoàn thiện thêm theo các tiêu chí đánh giá quy định ở khoản 4 thuộc Điều này.

4. Các tiêu chí đánh giá yêu cầu hỗ trợ:

a) Phù hợp với mục tiêu (Điều 3) và hoạt động hỗ trợ (Điều 6) của Quỹ;

b) Phù hợp với nội dung và ưu tiên của Chương trình tổng thể cải cách hành chính;

c) Thể hiện lợi thế so sánh nếu dùng tài chính của Quỹ so với việc dùng các hình thức tài chính khác;

d) Hướng đến kết quả cụ thể;

e) Tính khả thi trong thực hiện.

5. Trên cơ sở các yêu cầu hỗ trợ, kế hoạch hoạt động của Quỹ được xây dựng và gửi xin ý

kiến của cơ quan đồng thực hiện Dự án và cơ quan điều phối.

Điều 8. Phê duyệt kế hoạch hoạt động năm của Quỹ

Cơ quan điều hành chịu trách nhiệm phê duyệt kế hoạch hoạt động năm của Quỹ cùng với việc phê duyệt kế hoạch hoạt động năm của Dự án.

Cơ quan điều hành có thể ủy quyền cho Giám đốc Dự án quốc gia phê duyệt một số yêu cầu hỗ trợ cụ thể.

Điều 9. Yêu cầu hỗ trợ ngoài kế hoạch

Cơ quan điều hành xem xét phê duyệt các yêu cầu hỗ trợ ngoài kế hoạch và bổ sung vào kế hoạch quý để thực hiện.

Chương III

TRIỂN KHAI CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN

Điều 10. Triển khai hoạt động hỗ trợ

Cơ quan sử dụng Quỹ có trách nhiệm triển khai hoạt động hỗ trợ đã được phê duyệt, lập báo cáo hàng quý gửi Giám đốc Dự án quốc gia về tiến độ thực hiện hoạt động và sử dụng tài chính được phân bổ; lập báo cáo tổng kết hoạt động và báo cáo quyết toán tài chính khi kết thúc hoạt động theo hướng dẫn của Dự án và phù hợp với các quy định hiện hành.

Điều 11. Quản lý tài chính

1. Giám đốc Dự án quốc gia thực hiện nhiệm vụ chi đối với các hoạt động do Bộ Nội vụ chủ trì.

2. Đối với các hoạt động do các cơ quan ngoài

Bộ Nội vụ chủ trì, Giám đốc Dự án quốc gia ủy quyền chi bằng cách chuyển khoản qua ngân hàng. Việc giải ngân cho những cơ quan này sẽ được thực hiện hàng quý dựa trên kế hoạch hoạt động đã được phê duyệt, tiến độ công việc hàng quý và báo cáo tài chính.

Điều 12. Trách nhiệm của Giám đốc Dự án quốc gia

1. Giám đốc Dự án quốc gia tổ chức việc giám sát thực hiện và đánh giá các hoạt động được Quỹ hỗ trợ, kiến nghị cơ quan điều hành có các biện pháp nhằm đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn hỗ trợ.

2. Giám đốc Dự án quốc gia tổ chức các cuộc họp quý với UNDP để thống nhất xây dựng kế hoạch, kiểm tra và theo dõi các hoạt động của Dự án, bao gồm hoạt động quản lý và sử dụng Quỹ.

3. Giám đốc Dự án quốc gia chuẩn bị báo cáo năm về quản lý và thực hiện Quỹ và báo cáo kết quả các hoạt động được Quỹ tài trợ để gửi UNDP và cơ quan điều phối.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Triển khai Quy chế

Thời gian hoạt động của Quỹ là thời gian hoạt động của Dự án, trừ trường hợp có quy định khác.

Kinh phí triển khai các hoạt động thực hiện Quy chế này lấy từ ngân sách của Quỹ.

Điều 14. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế này do Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định./.